**UỶ BAN NHÂN DÂN** **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TỈNH QUẢNG BÌNH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 563/QĐ-UBND Q*uảng Bình, ngày 9 tháng 02 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v công nhận kết quả đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh thuộc chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” tỉnh Quảng Bình năm 2020**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Quyết định số 490/QĐ-TTg ngày 07/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2018-2020;*

*Căn cứ Quyết định số 1048/QĐ-TTg ngày 21/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí về đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình Mỗi xã một sản phẩm;*

*Căn cứ Quyết định số 3989/QĐ-UBND ngày 12/11/2018 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc phê duyệt Đề án “Mỗi xã một sản phẩm tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2018 - 2020, định hướng đến năm 2030”;*

*Căn cứ Quyết định số 5012/QĐ-UBND, ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình về việc thành lập Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” - OCOP tỉnh Quảng Bình năm 2020;*

*Xét đề nghị của Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” - OCOP tỉnh Quảng Bình năm 2020 tại Báo cáo số 01/HĐĐGPHSPOCOP ngày 5/12/2020,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận kết quả đánh giá, phân hạng 33sản phẩm OCOP cấp tỉnh (33 sản phẩm OCOP 3 sao) thuộc Chương trình Mỗi xã một sản phẩm năm 2020*(có danh sách kèm theo).*

**Điều 2.**Các sản phẩm được công nhận là sản phẩm OCOP cấp tỉnh được UBND tỉnh cấp giấy chứng nhận sản phẩm OCOP.

Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm thực hiện công bố công khai sản phẩm; tham mưu cấp giấy chứng nhận cho các sản phẩm được công nhận sản phẩm OCOP cấp tỉnh;hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố và các chủ thể sản xuất thực hiện việc sử dụng và in logo lên sản phẩm được công nhận theo quy định hiện hành; phối hợp thực hiện việc kiểm tra định kỳ sản phẩm hằng năm; đề xuất xử lý nếu các chủ thể vi phạm quy chế sử dụng nhãn hiệu logo OCOP và các quy định khác của pháp luật.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Y tế, Du lịch; Tài Nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:* KT.CHỦ TỊCH**

- Như Điều 3; **PHÓ CHỦ TỊCH**

- CT, các PCT UBND tỉnh;

- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;

- Lưu: VT, KT.

**(Đã ký)**

**Đoàn Ngọc Lâm**

**DANH SÁCH CÁC SẢN PHẨM OCOP TỈNH QUẢNG BÌNH NĂM 2020**

*(Kèm theo Quyết định số 563 /QĐ-UBND ngày 9 tháng 2 năm 2021 của UBND tỉnh Quảng Bình)*

| **TT** | **Tên sản phẩm** | **Chủ thể sản xuất** | **Địa chỉ** | **Số điểm** | **Xếp hạng sao** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **I** | **Huyện Lệ Thủy** |  |  |  |  |
| 1 | Tinh bột nghệ đỏ Vân Di | Hợp tác xã nông sản Vân Di | Xã Mai Thủy, huyện Lệ Thủy | 53 | 3 sao |
| 2 | Tinh bột mì tinh Hiền Thuấn | Hợp tác xã SXKD – DV tinh bột Hiền Thuấn | Xã Mai Thủy, huyện Lệ Thủy | 51 | 3 sao |
| 3 | Hạt tiêu đen | HTX SXKD nông sản sạch Sen Thủy | Xã Sen Thủy, huyện Lệ Thủy | 54 | 3 sao |
| 4 | Khoai deo sấy gừng | Hợp tác xã SXKD và DV khoai lang Lâm Hường | Xã Thanh Thủy, huyện Lệ Thủy | 53 | 3 sao |
| 5 | Ớt bột Hồng Thủy | Cơ sở thu mua, chế biến nông sản Thánh Gái | Xã Hồng Thủy, huyện Lệ Thủy | 52 | 3 sao |
| **II** | **Huyện Quảng Ninh** |  |  |  |  |
| 6 | Tinh dầu sả chanh  Lộc Phúc | Công ty TNHH MTV nông nghiệp hữu cơ Lộc Việt | Thị trấn Quán Hàu, huyện Quảng Ninh | 52 | 3 sao |
| 7 | Rượu nếp Võ Xá | HTX Làng nghề Võ Xá | Xã Võ Ninh, huyện Quảng Ninh | 51 | 3 sao |
| 8 | Mực khô xé sợi  Vương Đoàn | HTX sản xuất, mua bán, chế biến thủy hải sản Vương Đoàn | Xã Hải Ninh, huyện Quảng Ninh | 56 | 3 sao |
| 9 | Mắm ruốc Xuân Hồng | HTX mua bán, chế biến thủy hải sản Xuân Hồng | Xã Hải Ninh, huyện Quảng Ninh | 56 | 3 sao |
| 10 | Mật Ong Trường Xuân | HTX sản xuất, kinh doanh dịch vụ ong Trường Xuân | Xã Trường Xuân, huyện Quảng Ninh | 51 | 3 sao |
| 11 | Cao cà gai leo Bắc Tiến | HTX sản xuất, kinh doanh dịch vụ tổng hợp Bắc Tiến | Xã Hiền Ninh, huyện Quảng Ninh | 56 | 3 sao |
| **III** | **Thành phố Đồng Hới** |  |  |  |  |
| 12 | Nước mắm | Hợp tác xã SXKD dịch vụ chế biến thủy sản Long Tám | Xã Bảo Ninh, thành phố Đồng Hới | 54 | 3 sao |
| 13 | Mực khô | 53 | 3 sao |
| **IV** | **Huyện Bố Trạch** |  |  |  |  |
| 14 | Miến gạo Sâm bố chính | Hợp tác xã sinh thái Sông Son | Xã Mỹ Trạch, huyện Bố Trạch | 60 | 3 sao |
| 15 | Mực ống Thanh Quang (nguyên con và cắt lát) | Công ty TNHH dịch vụ và thương mại Thanh Quang | Xã Thanh Trạch, huyện Bố Trạch | 52 | 3 sao |
| 16 | Dầu lạc Phong Nha | Công ty TNHH SX và KD thực phẩm an toàn Phong Nha | Xã Hưng Trạch, huyện Bố Trạch | 52 | 3 sao |
| 17 | Tinh dầu sả Như Oanh | Hợp tác xã sản xuất tinh dầu Như Oanh | Xã Nam Trạch, huyện Bố Trạch | 55 | 3 sao |
| 18 | Muối Kosal | Chi nhánh Công ty TNHH Bio Korea Việt Nam tại Quảng Bình | Xã Vạn Trạch, huyện Bố Trạch | 53 | 3 sao |
| 19 | Nước mắm chay Tuấn Linh | Hợp tác xã sản xuất nấm  sạch và kinh doanh nông nghiệp Tuấn Linh | Xã Sơn Lộc, huyện Bố Trạch | 56 | 3 sao |
| 20 | Cao linh chi Tuấn Linh | 62 | 3 sao |
| 21 | Trà cà gai leo Tuấn Linh | 59 | 3 sao |
| 22 | Nấm sò Tuấn Linh | 56 | 3 sao |
| 23 | Nấm ăn Tuấn Linh (nấm mộc nhĩ quả thể/ nấm mộc nhĩ thái sợi; nấm hương Tuấn Linh) | 57 | 3 sao |
| 24 | Nấm linh chi Tuấn Linh (dạng bột bào tử/nguyên quả) | 53 | 3 sao |
| 25 | Trà xanh linh chi Tuấn Linh | 57 | 3 sao |
| **V** | **Huyện Quảng Trạch** |  |  |  |  |
| 26 | Sản phẩm mây xiên gia dụng | Hợp tác xã SX và dịch vụ mây xiên Quảng Phương | Xã Quảng Phương, huyện Quảng Trạch | 53 | 3 sao |
| **VI** | **Thị xã Ba Đồn** |  |  |  |  |
| 27 | Tỏi sạch Quảng Minh | Hợp tác xã sản xuất tỏi và kinh doanh dịch vụ tổng hợp Cồn Nâm | Xã Quảng Minh, thị xã Ba Đồn | 51 | 3 sao |
| 28 | Nước mắm Nhân Thọ | Cơ sở thu mua chế biến thủy hải sản Trương Thị Nga | Phường Quảng Thọ, thị xã Ba Đồn | 53 | 3 sao |
| 29 | Ruốc Nhân Thọ | 53 | 3 sao |
| **VII** | **Huyện Tuyên Hóa** |  |  |  |  |
| 30 | Mật Ong | HTX nuôi ong Quyết Thắng | Xã Thuận Hóa, huyện Tuyên Hóa | 52 | 3 sao |
| 31 | Lạc rang sả ớt | CT TNHH Châu Tuấn | Xã Cao Quảng, huyện Tuyên Hóa | 51 | 3 sao |
| 32 | Măng khô Mã Liềng | THT Lâm nghiệp cộng đồng Mã Liềng | Xã Lâm Hóa, huyện Tuyên Hóa | 52 | 3 sao |
| **VIII** | **Huyện Minh Hóa** |  |  |  |  |
| 33 | Thịt gà đồi | Công ty TNHH Thực phẩm Minh Trung | Xã Trung Hóa, huyện Minh Hóa | 52 | 3 sao |